



# BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

**CHỦ ĐỀ 1 // TIẾT KIỆM TIỀN. NGAY TỪ BÂY GIỜ.**  
BÁN CHUYÊN: 14-18 TUỔI

## CHỦ ĐỀ 1 // CHƯƠNG TRÌNH BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

---

**Bóng đá Tài chính** là trò chơi điện tử mang tính giáo dục cao, giúp trang bị cho các học sinh sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính cá nhân.

Với triết lý trò chơi cũng là công cụ giảng dạy hiệu quả, Bóng đá Tài chính hướng các học sinh sinh viên tham gia vào hoạt động giải trí quen thuộc và qua đó, giảng dạy về những chủ đề cần thiết cho phát triển kỹ năng sống.

Bóng đá Tài chính đưa ra các câu hỏi có độ khó khác nhau trong quá trình chơi. Cũng như bóng đá, quản lý tài chính thành công cũng đòi hỏi phải có chiến lược, kỹ năng và sự bền bỉ.

Giáo trình dưới đây hướng dẫn thực hiện bước khởi động cho trò chơi. Trước khi chơi Bóng đá Tài chính, bạn nên xem xét và hoàn thành cả bốn chủ đề của trò chơi cùng học sinh sinh viên để giúp các em nắm bắt được các khái niệm tài chính mà trò chơi đề cập tới.

## CHỦ ĐỀ 1 // TIẾT KIỆM TIỀN. NGAY TỪ BÂY GIỜ

---

**Tổng quan:** Trong bài này, học sinh sẽ học về tầm quan trọng của việc tiết kiệm cho các tình huống khẩn cấp và cho các mục tiêu lâu dài. Các em sẽ tìm hiểu về các cách tiết kiệm và chi tiêu hợp lý, làm quen với các loại tài khoản tiết kiệm hiện có.

**Độ tuổi:** 14-18 tuổi

**Thời gian:** 60 phút

**Chủ đề bao gồm:** Kinh tế, Toán học, Tài chính, Khoa học về Người tiêu dùng, Kỹ năng sống

**Mục đích bài học:**

- Hiểu được tại sao cần phải học về các kỹ năng quản lý tài chính cá nhân và quản lý tiền một cách khôn ngoan
- Học cách tiết kiệm tiền và làm ra tiền
- Hiểu được tầm quan trọng của việc tạo lập quỹ khẩn cấp
- Làm quen với các loại tài khoản tiết kiệm hiện có

**Tài liệu:** Người hướng dẫn có thể in và photo phần câu đố và các bài tập dưới đây. Học sinh có thể sử dụng từ điển trực tuyến hoặc tìm hiểu về các thuật ngữ tài chính phổ biến trên mạng.

*Đáp án các bài tập nằm ở phần cuối tài liệu này.*

## CHỦ ĐỀ 1 // HƯỚNG DẪN

Trong bóng đá, pha “cứu bóng”, khi thủ môn chặn được cú sút vào những giây cuối cùng làm các cổ động viên phát cuồng trên khán đài, thường là pha gay cấn nhất của cả trận đấu. Nhưng so với các pha xử lý bóng điêu luyện thể hiện trong các trận cầu sôi sục ngắn ngủi, sự miệt mài luyện tập hàng ngày của các cầu thủ có phần quan trọng không kém. Những cầu thủ thành công nhất trên sân cỏ cũng là những cầu thủ có kỷ luật nhất, là những người tự hình thành nên các thói quen luyện tập tốt và tuân thủ chúng một cách nghiêm chỉnh. Sự ổn định về tài chính cũng đòi hỏi như vậy. Một trong những thói quen quan trọng nhất mà giới trẻ có thể học được là chi tiêu hợp lý và tiết kiệm tiền. Tiết kiệm tiền nghe có vẻ không thú vị được như cứu bóng ở những giây cuối cùng và thắng trận, tuy nhiên, đó chính là kỹ năng sẽ giúp các học sinh chiến thắng trong trò chơi cuộc đời – vào đại học, nếu đó là lựa chọn của các em, có được sự độc lập về tài chính và đạt được các mục tiêu tài chính mà các em đặt ra.

Hãy mở đầu cuộc thảo luận bằng cách hỏi các học sinh xem có ai trong số đó hiện đang tiết kiệm tiền hay không, nếu có, thì dành cho mục đích gì. Các em nghĩ cần bao nhiêu lâu để có thể đạt được mục đích? Cùng cố quan điểm rằng tiết kiệm tiền có thể mang lại những khác biệt quan trọng cho cuộc sống, cho phép các em mua nhà, vào đại học, hoặc sẵn sàng đối mặt với các tình huống khẩn cấp. Tiếp tục thảo luận bằng cách giới thiệu các phương thức tiết kiệm, và giải thích tiết kiệm giúp đạt mục tiêu như thế nào.

### Các thuật ngữ và khái niệm cơ bản về tiết kiệm

*(Các từ được in đậm là các thuật ngữ quan trọng. Hãy cân nhắc việc giao bài tập định nghĩa những thuật ngữ này ra giấy cho học sinh.)*

#### Tại sao tôi nên tiết kiệm tiền?

Tiết kiệm tiền là một trong những kỹ năng quan trọng nhất mà bạn có thể học được khi lớn lên. Nó sẽ giúp bạn:

- Đạt được các mục tiêu ngắn hạn cụ thể (ví dụ như mua xe đạp mới)
- Sẵn sàng cho các tình huống phải chi tiền đột xuất (ví dụ tiền sửa xe)
- Lên kế hoạch cho các mục tiêu tương lai (ví dụ tiết kiệm tiền học đại học hay mua ô tô)

Hãy yêu cầu các học sinh nghĩ thêm các ví dụ khác về các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn cụ thể, cũng như các chi phí phát sinh.

#### Tiết kiệm bao nhiêu

Các học sinh có thể đã đang tiết kiệm tiền ở quy mô nhỏ như bỏ ống hay thậm chí là có tài khoản tiết kiệm tại ngân hàng. Hãy hỏi xem các em nghĩ liệu đang tiết kiệm bao nhiêu phần trăm số tiền các em có được. Sau đây là một số hướng dẫn nên cân nhắc:

- Các chuyên gia khuyến nghị tiết kiệm ít nhất 10% tổng thu nhập.
- Khi bạn đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, bạn nên có quỹ khẩn cấp với số tiền ít nhất bằng 6 tháng chi tiêu.
- Quỹ khẩn cấp mang lại cảm giác an toàn và giúp bạn sẵn sàng cho các tình huống bất ngờ như hỏng xe, ốm đau, hay nghỉ việc.

## CHỦ ĐỀ 1 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

### Các cách tiết kiệm tiền

Nguyên tắc đầu tiên của tiết kiệm là: **Trả cho bạn đầu tiên**. Nói cách khác, thay bằng việc cứ mua sắm trước và tiết kiệm sau nếu còn dư tiền, hãy để riêng ra một khoản để tiết kiệm **TRƯỚC KHI** bạn tiêu. Nếu không, có thể bạn sẽ chẳng bao giờ còn tiền để tiết kiệm.

**Chi tiêu khôn ngoan.** Một cách tiết kiệm dễ dàng, đơn giản là kiểm tra kỹ xem mình tiêu tiền vào những khoản gì và thay đổi những hành vi hạn chế bạn tiết kiệm tiền. Khi bạn mua sắm, một số chiêu phổ biến như so sánh giá cả, cân nhắc xem món đồ có mang lại sự hài lòng đáng với số tiền bỏ ra không sẽ giúp bạn đảm bảo chi tiêu khôn ngoan. Hãy cân nhắc một số cách tiết kiệm đơn giản sau đây:

- Đi chơi trong công viên (miễn phí) thay cho vào nhà hàng (mất khoảng 70 ngàn đến 100 ngàn đồng)
- Thay xem phim ở rạp (mất khoảng 100 ngàn bao gồm bóng và đồ uống) bằng thuê đĩa hay download phim trên mạng (mất khoảng 5 ngàn đến 20 ngàn đồng)

Liệt kê trên bảng các khoản học sinh tiêu tiền trong tuần này và xem xét các khoản thay thế đỡ tốn kém hơn. Lớp của bạn có thể tiết kiệm được tổng cộng bao nhiêu?

### Cho tiền tiết kiệm vào đâu

Giải thích cho các học sinh rằng, dù dùng làm quỹ khẩn cấp hay phục vụ các mục tiêu lâu dài, một phần của việc xây dựng kế hoạch tiết kiệm là đánh giá xem tốt nhất nên cho tiền vào đâu để tối ưu hóa khoản tiết kiệm. Ống tiết kiệm phù hợp với các khoản tiền nhỏ, nhưng nếu bạn thật sự nghiêm túc trong việc tiết kiệm, bạn nên cân nhắc việc mở **tài khoản tiết kiệm** tại ngân hàng. Đây là nơi giữ tiền an toàn và bạn có thể mở tài khoản tại hầu hết các ngân hàng hay tổ chức tín dụng hiện có.

Giờ bạn đã biết mở tài khoản ở đâu, hãy xem xem khoản tiết kiệm tại ngân hàng mang lại lợi ích như thế nào. Nhưng trước hết, hãy tìm hiểu về một số thuật ngữ cơ bản:

Trong một tài khoản tiết kiệm, **khoản tiền gốc (principal)** là số tiền bạn đưa vào tài khoản khi bắt đầu tiết kiệm.

**Khoản tiền rút (withdrawal)** là số tiền bạn rút ra khỏi tài khoản

**Khoản tiền gửi (deposit)** là số tiền bạn đưa thêm vào tài khoản

Điểm khác biệt chính giữa bỏ ống ở nhà và gửi tiền tiết kiệm vào tài khoản ngân hàng hay tổ chức tín dụng là sự tăng trưởng của khoản tiền gốc (tiền của bạn). Ở nhà, tiền của bạn chỉ tăng lên khi bạn cho thêm (tiền gửi) vào khoản tiền (tiền gốc) trong ống tiết kiệm. Trong tài khoản ngân hàng, tiền của bạn tăng lên không chỉ lúc bạn cho thêm tiền mà còn nhờ **lãi suất**. Lãi suất là khoản tiền ngân hàng trả cho bạn vì đã để tiền trong tài khoản. Việc đó giống như bạn cho ngân hàng vay tiền. Bạn đưa tiền cho họ giữ, và họ trả lãi suất cho bạn để bạn có thêm tiền. Khoản tiền có thêm từ khoản đầu tư của bạn gọi là **tỷ suất lợi nhuận**. Đổi lại việc trả lãi suất cho bạn, ngân hàng có thể dùng khoản tiền của bạn cho người khác vay hay đầu tư.

**Lãi suất** là phần trăm tiền gốc mà ngân hàng đồng ý trả vào tài khoản của bạn.

**Lãi suất được tính một cách đơn giản như sau**

$$\text{Tiền gốc} \times \text{lãi suất} \times \text{thời gian} = \text{lãi kiếm được mỗi năm}$$

## CHỦ ĐỀ 1 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

Ví dụ: Bạn mở một tài khoản tiết kiệm 1 triệu đồng với lãi suất đơn là 5%. Bạn sẽ kiếm thêm được bao nhiêu tiền trong năm đầu tiên?

$$\text{VND}1,000,000 \times 0.05 \times 1 = \text{VND}50,000$$

**Lãi kép** (Compound interest) là thứ thực sự tạo nên sự tăng trưởng cho khoản tiết kiệm. Khi lãi của bạn được tính theo lãi suất kép, số lãi sẽ được gộp vào tài khoản của bạn và trở thành một phần tiền gốc. Khi tiền gốc tăng lên, tài khoản sẽ có thêm lãi và lãi tiếp tục được gộp vào khoản tiền gốc mới. Đó là một vòng quay có tác động lớn và thực sự làm tăng tiền lên rất nhiều.

Trong ví dụ đơn giản ở trên, 1 triệu với mức lãi đơn là 5% cho bạn tiền lãi là 50 ngàn mỗi năm. Tuy nhiên, nếu lãi được tính theo lãi suất kép mỗi năm, khoản tiền lãi 50 ngàn bạn kiếm được trong năm đầu tiên sẽ được gộp vào khoản tiền gốc vào đầu năm thứ hai. Như vậy, bạn sẽ có lãi nhiều hơn trong năm thứ hai (52,500 đồng) và còn nhiều hơn nữa trong những năm tiếp theo.

$$\text{VND}1,000,000 \times 0.05 \times 1 = \text{VND}50,000 \text{ lãi của năm đầu tiên}$$

$$\text{VND}1,050,000 \times 0.05 \times 1 = \text{VND}52,500 \text{ lãi của năm thứ hai}$$

### Nguyên tắc 72

Muốn biết tiền của bạn tăng gấp đôi nhanh thế nào? Nguyên tắc 72 là cách nhanh chóng để xác định xem bạn sẽ mất bao nhiêu thời gian để làm tăng gấp đôi số tiền tiết kiệm với lãi suất kép. Cách tính như sau:

$$72 \text{ chia cho lãi suất} = \text{số năm cần để số tiền tăng gấp đôi}$$

Nếu bạn được hưởng lãi suất 10% và muốn biết cần bao lâu để tăng gấp đôi tiền, phép tính sẽ như sau:

$$72 \text{ chia cho } 10 = 7.2 \text{ năm}$$

### Các loại tiết kiệm và cách lựa chọn

Khi cân nhắc xem nên để tiền ở đâu, bạn cần phải nghiên cứu về các ngân hàng và tổ chức tín dụng, so sánh các dịch vụ họ cung cấp và các loại phí mà họ áp. Bạn cũng cần phải xác định loại hình tiết kiệm nào là phù hợp nhất với mình.

Có một số loại hình tiết kiệm bao gồm mở tài khoản thanh toán, tài khoản tiết kiệm có kỳ hạn, tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn và giấy tờ có giá. Việc lựa chọn cần có các bước sau đây.

1. Xác định xem mình tiết kiệm để làm gì
2. Xác định mình cần dùng đến khoản tiền tiết kiệm ở mức độ thế nào. Việc này gọi là **thanh khoản (liquidity)**
3. Xác định số tiền bạn dành cho tiết kiệm
4. Tìm tài khoản có **lãi suất** tốt nhất với mức phí thấp nhất

Tính thanh khoản cao có nghĩa là tiền của bạn có thể được rút ra dễ dàng. Ví dụ, để có thể rút tiền từ cây ATM bất cứ lúc nào bạn muốn, tài khoản của bạn cần có tính thanh khoản rất cao.

Thông thường, **tài khoản thanh toán** và **tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn** cho khả năng thanh khoản cao nhất. Trong đó, tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn cho lãi suất cao hơn tài khoản thanh toán.

## CHỦ ĐỀ 1 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

Nếu bạn không cần phải rút tiền từ cây ATM và bạn có thể để tiền trong tài khoản trong một khoảng thời gian dài, bạn có thể cân nhắc **mở tài khoản tiết kiệm có kỳ hạn** hay mua **giấy tờ có giá** (như trái phiếu, kỳ phiếu, tín phiếu...). Thời hạn gửi tiết kiệm càng lâu, lãi suất càng cao. Tuy nhiên, nếu bạn phải rút tiền trước thời hạn, có thể bạn sẽ bị phạt lãi suất. Hình dưới đây thể hiện sự khác biệt giữa các loại hình tiết kiệm.

Thanh khoản cao hơn  
Tiết kiệm ít tiền hơn  
Lãi suất thấp hơn

Thanh khoản thấp hơn  
Tiết kiệm nhiều tiền hơn  
Lãi suất cao hơn



Tài khoản thanh toán

Tài khoản không kỳ hạn

Tài khoản có kỳ hạn

Giấy tờ có giá

## CHỦ ĐỀ 1 // THẢO LUẬN

---

Chúng ta đã trao đổi về một số loại hình tiết kiệm phổ biến nhất. Loại hình nào phù hợp nhất với bạn là tùy thuộc vào một số yếu tố sau đây: bạn tiết kiệm để làm gì, bạn có thể chấp nhận rủi ro như thế nào và bạn cần khoản tiết kiệm có tính thanh khoản ra sao. Suy nghĩ xem loại hình tiết kiệm nào là tốt nhất trong các trường hợp sau đây:

**1. Bạn được mua một chiếc xe mới với điều kiện bạn phải tự lo lấy các chi phí sửa chữa.**

(đáp án đúng nhất: tài khoản thanh toán; KHÔNG PHẢI giấy tờ có giá)

**2. Tính thanh khoản có tầm quan trọng như thế nào trong ví dụ trên?**

(đáp án đúng nhất: rất quan trọng. Khoản tiền cần được rút ra bất cứ khi nào muốn mà không bị phạt)

**3. Bạn cần mua vé máy bay về quê mừng thọ ông 90 tuổi sau 5 năm tới.**

(đáp án đúng nhất: giấy tờ có giá có thể cho lãi suất cao nhất)

**4. Bạn muốn mua một chiếc xe đạp mới trong khoảng 6 tháng tới.**

(đáp án đúng nhất: tài khoản tiết kiệm có kỳ hạn)

**5. Bạn muốn có thêm tiền để thanh toán mua sắm vào mùa Sales.**

(đáp án đúng nhất: tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn)



## CHỦ ĐỀ 1 // CÂU ĐỒ

---

Trả lời các câu hỏi sau:

1. Đúng hay sai: Khoản tiền gốc là khoản tiền bạn đưa vào khi mở tài khoản tiền kiệm.
2. Đúng hay sai: Tính thanh khoản thể hiện khả năng tiếp cận đến khoản tiền trong tài khoản của bạn.
3. Loại hình tiết kiệm nào thường mang lại nhiều lãi hơn, tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn hay giấy tờ có giá?
4. Đúng hay sai: Một nguyên tắc của tiết kiệm là “trả cho bạn cuối cùng”
5. Tên của nguyên tắc giúp bạn xác định thời gian cần thiết để nhân đôi khoản tiền tiết kiệm là gì?
6. Liệt kê ba lý do tiết kiệm tiền phổ biến.
7. Đúng hay sai: nếu bạn cần dùng tiền tiết kiệm thường xuyên, tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn là một lựa chọn hợp lý.
8. Đúng hay sai: Giấy tờ có giá là một lựa chọn tốt nếu bạn có thể không dùng đến khoản tiền của mình trong một thời gian dài.
9. Đúng hay sai: quan trọng là phải tiết kiệm được một khoản tương đương hai tháng chi tiêu cho quỹ khẩn cấp.

## CHỦ ĐỀ 1 // BÀI TẬP

### Lãi suất kép:

Công thức sau đây cho biết cách tính lãi suất kép hàng năm.

#### Năm 1:

$$\text{VND} \underline{\hspace{2cm}} \times \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} + \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}}$$

Tiền gốc	Lãi suất (ví dụ: 5% = .05)	Lãi thu được	Tiền gốc	Tiền gốc mới cho năm tiếp theo
----------	-------------------------------	--------------	----------	-----------------------------------

#### Năm 2:

$$\text{VND} \underline{\hspace{2cm}} \times \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} + \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}}$$

Tiền gốc	Lãi suất (ví dụ: 5% = .05)	Lãi thu được	Tiền gốc	Tiền gốc mới cho năm tiếp theo
----------	-------------------------------	--------------	----------	-----------------------------------

#### Năm 3:

$$\text{VND} \underline{\hspace{2cm}} \times \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} + \text{VND} \underline{\hspace{2cm}} = \text{VND} \underline{\hspace{2cm}}$$

Tiền gốc	Lãi suất (ví dụ: 5% = .05)	Lãi thu được	Tiền gốc	Tiền gốc mới cho năm tiếp theo
----------	-------------------------------	--------------	----------	-----------------------------------

Dựa trên công thức trên cho lãi suất kép, hãy tính tổng tiền tiết kiệm mà bạn có:

Nếu bạn đưa 1 triệu vào tài khoản tiết kiệm với mức lãi suất 3% trong 2 năm?

Nếu bạn đưa 5 triệu để mua giấy tờ có giá với mức lãi suất 5% trong 3 năm?

## CHỦ ĐỀ 1 // BÀI TẬP (Tiếp tục)

**Nguyên tắc 72** cho bạn cách tính đơn giản để có ước lượng tương đối về việc tiền có thể tăng lên nhanh như thế nào với mức lãi suất kép cố định. Chia 72 cho lãi suất bạn được hưởng sẽ ra số năm cần để số tiền của bạn được nhân đôi. Bạn cũng có thể chia 72 cho số năm bạn muốn tiền nhân đôi để xác định mức lãi suất cần thiết để đạt được điều đó.

Dưới đây là một số ví dụ về Nguyên tắc 72:

Với lãi suất 5%, số tiền của bạn cần 72:5 hay 14.4 năm để nhân đôi.

Để nhân đôi số tiền trong 10 năm, bạn cần mức lãi suất là 72:10 hay 7.2%.

Hãy thực hành Nguyên tắc 72:

	Tỉ suất lợi nhuận	Số năm
72 chia cho	3%	
72 chia cho	5%	
72 chia cho		6
72 chia cho		15

Nguyên tắc 72 là một công thức đơn giản và chỉ nhằm cung cấp con số **ước tính** bởi công thức này thiếu chính xác khi lãi suất thay đổi.

## CHỦ ĐỀ 1 // ĐÁP ÁN

### Đáp án phần câu đố:

1. Đúng 2. Đúng 3. Giấy tờ có giá 4. Sai 5. Nguyên tắc 72 6. Đạt được các mục tiêu ngắn hạn cụ thể, sẵn sàng cho các tình huống phải chi tiền đột xuất, lên kế hoạch cho các mục tiêu tương lai 7. Đúng 8. Đúng 9. Sai

### Đáp án phần lãi suất kép:

Nếu bạn đưa 1 triệu vào tài khoản tiết kiệm mới mức lãi suất 3% trong 2 năm?

$$\text{VND}1,000,000 \times 0.03 = \text{VND}30,000$$

$$\text{VND}1,000,000 + \text{VND}30,000 = \text{VND}1,030,000$$

$$\text{VND}1,030,000 \times 0.03 = \text{VND}30,900$$

$$\text{VND}1,030,000 + \text{VND}30,900 = \text{VND}1,060,900$$

Nếu bạn đưa 5 triệu để mua giấy tờ có giá mới mức lãi suất 5% trong 3 năm?

$$\text{VND}5,000,000 \times 0.05 = \text{VND}250,000$$

$$\text{VND}5,000,000 + \text{VND}250,000 = \text{VND}5,250,000$$

$$\text{VND}5,250,000 \times 0.05 = \text{VND}262,500$$

$$\text{VND}5,250,000 + \text{VND}262,500 = \text{VND}5,512,500$$

$$\text{VND}5,512,500 \times 0.05 = \text{VND}275,625$$

$$\text{VND}5,512,500 + \text{VND}275,625 = \text{VND}5,788,125$$

### Đáp án phần nguyên tắc 72:

	Tỉ suất lợi nhuận	Số năm
72 chia cho	3%	<b>24</b>
72 chia cho	5%	<b>14</b>
72 chia cho	<b>12%</b>	6
72 chia cho	<b>4.8%</b>	15



# BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

**CHỦ ĐỀ 2 // CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH**  
BẢN CHUYÊN: 14-18 TUỔI

## CHỦ ĐỀ 2 // CHƯƠNG TRÌNH BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

---

**Bóng đá Tài chính** là trò chơi điện tử mang tính giáo dục cao, giúp trang bị cho các học sinh sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính cá nhân.

Với triết lý trò chơi cũng là công cụ giảng dạy hiệu quả, Bóng đá Tài chính hướng các học sinh sinh viên tham gia vào hoạt động giải trí quen thuộc và qua đó, giảng dạy về những chủ đề cần thiết cho phát triển kỹ năng sống.

Bóng đá Tài chính đưa ra các câu hỏi có độ khó khác nhau trong quá trình chơi. Cũng như bóng đá, quản lý tài chính thành công cũng đòi hỏi phải có chiến lược, kỹ năng và sự bền bỉ.

Giáo trình dưới đây hướng dẫn thực hiện bước khởi động cho trò chơi. Trước khi chơi Bóng đá Tài chính, bạn nên xem xét và hoàn thành cả bốn chủ đề của trò chơi cùng học sinh sinh viên để giúp các em nắm bắt được các khái niệm tài chính mà trò chơi đề cập tới.

## CHỦ ĐỀ 2 // CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH

---

**Tổng quan:** Quản lý tài chính cá nhân hiệu quả đòi hỏi phải có kế hoạch tiết kiệm và chi tiêu từng bước. Bản kế hoạch này được gọi là ngân sách. Trong bài này, học sinh sẽ hiểu được tại sao việc lên ngân sách lại quan trọng và làm thế nào để lên và duy trì ngân sách. Học sinh cũng sẽ tìm hiểu về sự khác biệt giữa thu nhập ròng và tổng thu nhập, về thu nhập cũng như các khoản khác trong phiếu lương. Thêm vào đó, các em sẽ được giới thiệu về các yếu tố của quá trình ra quyết định tài chính và học được những chiến lược chi tiêu thông minh.

**Độ tuổi:** 14-18 tuổi

**Thời gian:** 60 phút

**Chủ đề bao gồm:** Kinh tế, Toán, Tài chính, Khoa học về Người tiêu dùng, Kỹ năng sống

**Mục đích bài học:**

- Học được những yếu tố chủ chốt của trách nhiệm tài chính
- Xác định và kiểm tra các thói quen tiêu dùng hiện có
- Xác định những khoản chi phí cần thiết cho cuộc sống độc lập
- Hiểu được sự khác biệt giữa “cần” và “muốn”
- Hiểu được mối quan hệ giữa ngân sách và mục tiêu tiết kiệm
- Xác định các mục tiêu tài chính
- Hiểu được vai trò của việc làm từ thiện đối với ngân sách

**Tài liệu:** Người hướng dẫn có thể in và photo phần câu đố và các bài tập dưới đây. Học sinh có thể sử dụng từ điển trực tuyến hoặc tìm hiểu về các thuật ngữ tài chính phổ biến trên mạng.

*Đáp án các bài tập nằm ở phần cuối tài liệu này.*

## CHỦ ĐỀ 2 // HƯỚNG DẪN

Giữ thăng bằng là một kỹ thuật quan trọng trong bóng đá. Các cầu thủ phải làm chủ được sự phối hợp chính xác của các bộ phận cơ thể (bàn chân, cẳng chân, cổ và đầu) – với trái bóng – kỹ thuật mà họ phải xử lý để mang lại lợi thế cho mình. Với việc quản lý tài chính cá nhân, việc giữ thăng bằng, hay cân đối, cũng có tầm quan trọng tương tự. Bạn cần phải cân đối được đầu vào và đầu ra của tiền. Nếu bạn tiêu nhiều hơn số tiền kiếm được (từ công việc bán thời gian, tiền tiêu vặt từ bố mẹ, hay tiền được cho, tặng), nghĩa là ngân sách của bạn bị mất cân đối, khiến bạn khó tiết kiệm và khó đạt được các mục tiêu tài chính đề ra.

**Ngân sách** là bản kế hoạch tài chính tính toán thu nhập của bạn (số tiền bạn kiếm được) và xác định các khoản chi ra. Đây là một cách hiệu quả giúp bạn theo dõi xem liệu bạn có đang tiêu quá tay cho một số khoản nhất định hay liệu bạn có thể bỏ ống được nhiều hơn số tiền bạn đang dành ra hay không. Ngân sách cũng là một công cụ quan trọng giúp bạn đạt được các mục tiêu tài chính của mình.

Hãy cùng xem xét kỹ hơn các yếu tố liên quan đến ngân sách. (Các từ được **in đậm** là các thuật ngữ quan trọng. Hãy cân nhắc việc giao bài tập định nghĩa những thuật ngữ này ra giấy cho học sinh.)

### THU NHẬP

Thu nhập là khoản tiền trả cho hàng hóa hay dịch vụ mà bạn cung cấp, bao gồm công việc, những khoản tặng vật tài chính và trợ cấp. Thu nhập cũng bao gồm khoản tiền thu được từ gửi tiết kiệm hay đầu tư (như lợi tức, cổ tức, tiền bán cổ phiếu). Khi bạn đi làm, khoản bạn kiếm được gọi là **tổng thu nhập**. Đây là tổng tiền bạn có trước thuế. Sau khi trừ thuế và các khoản giảm trừ khác, khoản còn lại gọi là **thu nhập ròng**. Đây là số tiền thực sự bạn được cầm về nhà và là số tiền bạn sử dụng để xây dựng ngân sách.

### CHI PHÍ

Chi phí là những phí tổn phải trả để đổi lấy hàng hóa hay dịch vụ. Tiền thuê nhà, mua sắm quần áo, tiền đi chợ hay hóa đơn điện thoại là một vài ví dụ về các khoản chi phí. Hãy hỏi học sinh của bạn xem các em thường tiêu tiền vào những khoản nào và tiêu hết bao nhiêu hàng tháng? Các em thấy thói quen và hành vi chi tiêu của mình thuộc kiểu như thế nào? Tại sao các em lại quyết định mua những thứ đã mua? Điều gì ảnh hưởng đến quyết định mua sắm của các em?

### CẦN VÀ MUỐN

Yếu tố quan trọng nhất để hiểu một ngân sách mang tính thực tế là phân biệt được giữa thứ bạn cần và thứ bạn muốn. Thứ bạn **cần** là tất cả những chi phí hàng tháng cho các hàng hóa và dịch vụ thiết yếu đảm bảo cuộc sống của bạn. Thứ bạn **muốn** là các hàng hóa dịch vụ không thiết yếu cho sinh hoạt hàng ngày, nhưng chúng khiến con người ta cảm thấy hạnh phúc, hoặc khiến cuộc sống trở nên dễ dàng hay đặc biệt hơn.

Khi bạn tiêu tiền dành cho thứ bạn muốn thay vì thứ bạn cần, đây gọi là **chi tiêu theo sở thích**.

**Ví dụ về chi tiêu theo sở thích:** một lon soda, bimbim tại một cửa hàng ăn nhanh, vé xem phim, một kì nghỉ hè.

Ngoài phân biệt giữa cần và muốn, một cách khác để phân loại các chi phí là xem xét xem chúng là chi phí **cố định** (khoản chi phí đều hàng tháng) hay chi phí **biến đổi** (chi phí thay đổi theo thời gian).

**Ví dụ về chi phí cố định:** tiền thuê nhà, tiền điện, tiền điện thoại

**Ví dụ về chi phí biến đổi:** tiền quần áo, thực phẩm



## CHỦ ĐỀ 2 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

Thứ bạn muốn và việc chi tiêu theo sở thích không hẳn là xấu. Thực tế, mong muốn có thể trở thành động lực tuyệt vời để bạn dành dụm tiền bạc. Tuy nhiên, chi tiêu quá theo sở thích có thể khiến bạn không thể tiết kiệm được hàng tháng. Bằng cách kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ thói quen chi tiêu theo sở thích, bạn sẽ dễ tiết kiệm hơn.

Hãy sử dụng phần thảo luận dưới đây để giúp học sinh hiểu rõ hơn sự khác nhau giữa chi tiêu thiết yếu (cần) và chi tiêu theo sở thích (muốn).

### XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGÂN SÁCH

Để xác định tình trạng ngân sách, bạn chỉ cần cộng toàn bộ thu nhập và trừ đi toàn bộ chi phí. Kết quả sẽ thể hiện mức lãi hay lỗ ròng của bạn.

Nếu kết quả ròng là dương, đây quả là một dấu hiệu tốt – bạn đang chi tiêu trong mức thu nhập của mình. Điều đó còn có nghĩa, bạn có thể dành thêm tiền cho tiết kiệm hay trả nợ.

Nếu kết quả ròng là âm, nghĩa là chi tiêu hàng tháng của bạn đã vượt quá thu nhập, hay nói cách khác, bạn đang lỗ. Bạn cần tìm cách cắt bớt các khoản chi hoặc tăng thu nhập (hoặc cả hai), nếu không, bạn sẽ lâm vào tình trạng nợ nần chồng chất.

**Sự nhất quán là chìa khóa cho việc quản lý ngân sách thành công.** Cũng giống như việc các cầu thủ phải tập luyện để giữ cho kỹ thuật điều luyện và hình thể gọn gàng, giữ cho ngân sách luôn vững chắc là một điều quan trọng. Kiểm tra ngân sách hàng tháng là cách duy nhất để đảm bảo bạn đang quản lý tiền bạc của mình một cách thông minh.

### Phiếu lương và thuế

Một nhân tố ảnh hưởng tới thu nhập và ngân sách của bạn là thuế. **Thuế thu nhập** được khấu trừ vào tổng thu nhập của bạn để thanh toán các khoản chi phí cầu đường, quốc phòng, giáo dục và các dịch vụ công khác, các khoản **Bảo hiểm xã hội** và **Bảo hiểm y tế** là để tạo quỹ cho lương hưu và các chi phí y tế. Các khoản khấu trừ này sẽ được ghi rõ trong phiếu lương.

## CHỦ ĐỀ 2 // BÀI TẬP

### Quản lý ngân sách: Tiền của bạn đến từ đâu và được chi cho những khoản gì?

Hướng dẫn: Trả lời những câu hỏi dưới đây để xây dựng ngân sách của chính bạn.

1. Ghi lại các nguồn thu nhập hàng tháng của bạn vào bảng dưới đây. Cộng lại và ghi kết quả vào cột bên cạnh “Tổng thu nhập hàng tháng.”

Nguồn thu nhập	Số tiền hàng tháng
Thu nhập từ công việc	VND
Trợ cấp	VND
Quà tặng	VND
Khác	VND
<b>Tổng thu nhập hàng tháng</b>	<b>VND</b>

2. Điền số tiền bạn chi hàng tháng cho các khoản dưới đây. Cộng lại và điền kết quả vào cột bên cạnh “Tổng chi hàng tháng.”

Chi phí	Số tiền hàng tháng
Phim ảnh, âm nhạc và giải trí	VND
Quần áo & Phụ kiện	VND
Sách & Trò chơi	VND
Thực phẩm	VND
Đi lại	VND
Dụng cụ học tập	VND
Từ thiện	VND
Điện thoại	VND
Khác	VND
<b>Tổng chi phí hàng tháng</b>	<b>VND</b>

3. Lấy tổng thu nhập hàng tháng trừ đi tổng chi phí hàng tháng. Kết quả thu được là tổng tiền bạn có thể tiết kiệm. Ghi lại kết quả đó vào đây.

<b>Tổng tiền tiết kiệm</b>	<b>VND</b>
----------------------------	------------

4. Nếu “Tổng tiền tiết kiệm” của bạn bằng 0 hoặc bị âm, đã đến lúc bạn cần suy nghĩ lại về các khoản thu chi. Bạn có thể thay đổi những gì để giảm chi tiêu và tăng thu nhập?

## CHỦ ĐỀ 2 // THẢO LUẬN

---

Hãy hỏi học sinh xem các em nghĩ việc xác lập mục tiêu tài chính đóng vai trò như thế nào trong hoạch định ngân sách. Câu trả lời có thể là các mục tiêu có thể giúp xác định những ưu tiên về tài chính và giúp tạo động lực tiết kiệm nhiều hơn.

Các em cho rằng những hoạt động thiện nguyện có vai trò ra sao đối với ngân sách? Hãy cho các em biết rằng có không ít người đã để dành một phần ngân sách của họ cho các đóng góp từ thiện. Hãy hỏi học sinh của bạn xem các em đã từng nghe đến tên tổ chức từ thiện nào chưa, có tổ chức nào các em quan tâm không. Cho các em biết địa chỉ các trang web có thể giúp các em tìm hiểu về các tổ chức từ thiện để đảm bảo rằng họ trung thực và để biết về những hoạt động của họ.

Giao bài tập cho cả lớp, hãy xác định xem trong các chi phí dưới đây, đâu là chi phí thiết yếu (cần), đâu là chi phí theo sở thích (muốn). Trong một vài trường hợp, hãy xem tình huống như thế nào có thể biến chi phí theo sở thích thành chi phí không theo sở thích và ngược lại.

**Một tờ tạp chí và một lon soda** (muốn)

**Tiền thuê nhà tháng này** (cần)

**Bữa tối tại nhà hàng** (muốn)

**Hóa đơn điện thoại** (cần hoặc muốn, hãy thảo luận)

**Sách giáo khoa** (cần)

**Bảo hiểm xe máy** (cần)

**Tiền xe bus hàng tháng** (cần)

**Tiền ga** (cần)

**Tôm hùm tại cửa hàng thực phẩm** (muốn)

**Một đôi giày chạy mới nếu như đôi cũ không đi vừa nữa** (cần)

**(Trong trường hợp bạn đã có 5 đôi giày chạy đều vừa vặn thì sao?)** (muốn)

**Thay dầu cho xe máy** (cần)

**Một chiếc di động mới** (muốn)

**(Trong trường hợp chiếc điện thoại cũ của bạn đã không còn dùng được nữa thì sao?)**  
(cần)

**Khoản tiền gửi thường xuyên vào tài khoản tiết kiệm** (cần)

## CHỦ ĐỀ 2 // CÂU ĐỐ

---

Hãy trả lời những câu hỏi sau:

1. Đúng hay Sai: Tiêu dùng không theo sở thích có thể bao gồm cả chi phí cố định và chi phí thay đổi.
2. Chi phí cho vé tháng xe bus là chi phí cố định hay chi phí thay đổi?
3. Đúng hay Sai: Mục đích chính của ngân sách là làm hạn chế chi tiêu.
4. Thực phẩm có phải là một ví dụ cho việc chi tiêu theo sở thích không?
5. Các chuyên gia khuyên bạn cần dành dụm ít nhất bao nhiêu phần trăm thu nhập?
6. Đúng hay Sai: Ngân quỹ có thể giúp bạn tiêu ít hơn và tiết kiệm nhiều hơn.
7. Đúng hay Sai: Bằng cách đánh giá trung thực nhu cầu và mong muốn của mình, bạn có thể tiết chế được việc chi tiêu vượt mức.
8. Đúng hay Sai: Một khoản chi phí cố định tiêu tốn khoản tiền hàng tháng bằng nhau.
9. Đúng hay Sai: Chi tiêu tùy ý là không tốt và cần tránh.
10. Đúng hay Sai: Nếu thu nhập hàng tháng của bạn là 2 triệu đồng thì nên hướng tới mục tiêu tiết kiệm là 200 ngàn đồng mỗi tháng.

## CHỦ ĐỀ 2 // BÀI TẬP TRÊN GIẤY

**Tình huống:** Bạn vừa thắng giải nhất trị giá 5 triệu đồng trong cuộc thi viết luận: “Làm thế nào để trở thành người tiết kiệm giỏi” do một ngân hàng tài trợ. Câu hỏi là “Bạn sẽ làm gì với số tiền vừa kiếm được?” Hãy chia tiền cho các khoản bạn cần (ví dụ như thanh toán một số chi phí cho gia đình) và các khoản bạn muốn (tổ chức một bữa tiệc với bạn bè chẳng hạn) và đừng quên dành ra một khoản cho tiết kiệm.

Hãy lập danh sách những khoản bạn muốn chi bằng tiền thắng giải, xác định xem đó là cho nhu cầu hay mong muốn, số tiền cho mỗi khoản. Hãy ghi nhớ ngân sách của bạn là 5 triệu.

ĐỒ VẬT/ CHI PHÍ	CẦN HAY MUỐN?	SỐ TIỀN
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
_____	_____	VND _____
TỔNG:		VND _____

## CHỦ ĐỀ 2 // ĐÁP ÁN

---

### Phần câu đố:

1. Đúng 2. Cố định 3. Sai. Đây có thể là một trong những kết quả của hoạch định ngân sách, nhưng mục đích chính của việc này là có khả năng hiểu và kiểm soát tài chính cá nhân tốt hơn. 4. Không 5. 10% 6. Đúng 7. Đúng 8. Đúng 9. Sai. Kiểu chi tiêu này nên được cân nhắc cẩn thận hàng tháng, tuy nhiên việc loại bỏ hoàn toàn là không thực tế. Việc chi tiêu theo sở thích có thể là một phần thưởng cho những người tiết kiệm giỏi 10. Đúng



# BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

**CHỦ ĐỀ 3 // TRÁNH CẠM BÃỖ**  
BẢN CHUYÊN: 14-18 TUỔI

## CHỦ ĐỀ 3 // CHƯƠNG TRÌNH BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

---

**Bóng đá Tài chính** là trò chơi điện tử mang tính giáo dục cao, giúp trang bị cho các học sinh sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính cá nhân.

Với triết lý trò chơi cũng là công cụ giảng dạy hiệu quả, Bóng đá Tài chính hướng các học sinh sinh viên tham gia vào hoạt động giải trí quen thuộc và qua đó, giảng dạy về những chủ đề cần thiết cho phát triển kỹ năng sống.

Bóng đá Tài chính đưa ra các câu hỏi có độ khó khác nhau trong quá trình chơi. Cũng như bóng đá, quản lý tài chính thành công cũng đòi hỏi phải có chiến lược, kỹ năng và sự bền bỉ.

Giáo trình dưới đây hướng dẫn thực hiện bước khởi động cho trò chơi. Trước khi chơi Bóng đá Tài chính, bạn nên xem xét và hoàn thành cả bốn chủ đề của trò chơi cùng học sinh sinh viên để giúp các em nắm bắt được các khái niệm tài chính mà trò chơi đề cập tới.



## CHỦ ĐỀ 3 // TRÁNH CẠM BÃY

---

**Tổng quan:** Trong bài này, học sinh sẽ tìm hiểu về hai cạm bẫy lớn nhất có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của các em: rơi vào nợ nần và bị đánh cắp thông tin cá nhân. Các em sẽ học được cách duy trì những thói quen lành mạnh trong chi tiêu và có các biện pháp bảo mật nhất định để bảo vệ mình khỏi hai rủi ro này. Các em cũng sẽ tìm hiểu về những ảnh hưởng tiềm tàng, ngắn hạn và dài hạn, của việc bị mắc nợ và bị ăn cắp thông tin, cũng như cách khắc phục trong từng tình huống để có thể tiếp tục quản lý tiền thật tốt.

**Độ tuổi:** 14-18 tuổi

**Thời gian:** 60 phút

**Chủ đề bao gồm:** Kinh tế, Toán, Tài chính, Khoa học về Người tiêu dùng, Kỹ năng sống

**Mục đích bài học:**

- Tìm hiểu những thói quen có thể làm tăng hoặc giảm nguy cơ rơi vào nợ nần hoặc bị đánh cắp thông tin cá nhân
- Hiểu việc mắc nợ và bị đánh cắp thông tin cá nhân có thể ảnh hưởng đến tình trạng tín dụng và tài chính như thế nào
- Học các thuật ngữ phổ biến liên quan đến nợ và đánh cắp thông tin cá nhân
- Khám phá cách trang trải nợ và giải quyết một số trường hợp bị đánh cắp thông tin cá nhân
- Tìm hiểu về quyền lợi của người tiêu dùng liên quan đến thu hồi nợ

**Tài liệu:** Người hướng dẫn có thể in và photo phần câu đố và các bài tập dưới đây. Học sinh có thể sử dụng từ điển trực tuyến hoặc tìm hiểu về các thuật ngữ tài chính phổ biến trên mạng.

*Đáp án các bài tập nằm ở phần cuối tài liệu này.*

## CHỦ ĐỀ 3 // HƯỚNG DẪN

Trong bóng đá, các cầu thủ phải đối mặt với các rủi ro trên sân cỏ như bị chấn thương hay bị phạt vì chơi xấu. Tuy nhiên, những việc đơn giản như khởi động trước khi vào trận hoặc nắm rõ luật chơi có thể giảm thiểu các nguy cơ này. Tương tự, một số hành động hay sơ suất nhất định có thể gây ảnh hưởng xấu đến tình hình tài chính cá nhân của bạn. Ví dụ, những thói quen không tốt như mua sắm bằng thẻ tín dụng khi không đủ khả năng chi trả và không hoạch định ngân sách chi tiêu có thể dễ dàng đưa bạn vào cảnh nợ nần chông chất không mong muốn. Cũng như vậy, việc không bảo vệ mã PIN hoặc dùng mật khẩu dễ đoán sẽ làm tăng nguy cơ bị đánh cắp tài khoản và thông tin cá nhân. May mắn thay, ta có thể dễ dàng tránh khỏi hai cạm bẫy này.

Hãy giải thích cho học sinh rằng **nợ** là khi bạn vay nhiều tiền hơn số bạn có hoặc có thể trả lại. Một trong những hành vi có thể dẫn đến mắc nợ là mua bán bốc đồng, không cân nhắc liệu bản thân có đủ khả năng thanh toán hay có thật sự cần không.

Hãy mở đầu cuộc thảo luận về nợ bằng việc hỏi học sinh nợ là gì và điều gì gây ra nợ nần. Tại sao người ta lại rơi vào tình cảnh nợ nần?

### TRÁNH MẮC NỢ

Khi vay tiền từ bạn bè hay người thân để mua những món đồ hiện đại nhất, thường chúng ta không nghĩ ngay để việc phải trả lại. Tuy nhiên, khả năng trả được nợ trong một khoảng thời gian hợp lý là một kỹ năng quan trọng mà giới trẻ có thể học để sử dụng khi còn ngồi trên giảng đường cũng như về sau.

### NHỮNG ĐIỀU CẦN ĐỂ TÂM

Những món nợ khó trả không tích tụ trong một đêm. Đó là kết quả của một loạt những quyết định tài chính tồi và những thói quen xấu theo thời gian. Dưới đây là một số hành vi tích cực mà bạn có thể áp dụng để tránh bị mắc nợ.

**Tránh mua sắm không cần thiết:** Nhớ kỹ sự khác biệt giữa muốn và cần. Trước khi mua, hãy hỏi bản thân: 1. Đó có phải thứ mình thật sự cần hay chỉ là “muốn” thôi? 2. Mình có đủ khả năng chi trả không? 3. Mình trả bằng cách nào? 4. Liệu có hậu quả tiềm tàng nào khi mua món đồ này không?

**Biết ngân sách của bạn:** Hoạch định và chi tiêu theo ngân sách giúp bạn biết được số tiền bạn có thể tiêu. Nếu việc mua một món đồ sẽ làm ngân sách của bạn mất cân đối, bạn có thể phải cắt chi phí khác để bù vào, hoặc tạm thời chưa mua cho đến khi tiết kiệm đủ tiền. Một khi nợ đã chông chất thì rất khó để cân đối lại.

**Sống theo mức thu nhập:** Điều này có nghĩa là thu nhập của bạn phải cao hơn chi tiêu của bạn. Nếu bạn đang sống quá mức thu nhập và đang có xu hướng mua đồ bằng thẻ tín dụng mà bạn không có khả năng trả lại ngay, đây là lúc bạn nên cắt giảm chi tiêu hoặc tăng thu nhập.

### TÁC ĐỘNG CỦA NỢ NẦN

Những thói quen tín dụng tốt sẽ tạo nên lịch sử tín dụng tốt, những thói quen tín dụng xấu sẽ dẫn đến nợ nần khó trả, có thể ảnh hưởng xấu đến **hồ sơ tín dụng** của bạn và kết quả là hạ **điểm tín dụng** của bạn. Một số tác động tiềm tàng của chông chất quá nhiều nợ nần (như thanh toán muộn hay vượt quá hạn mức tín dụng) có thể gồm việc phải trả phí thanh toán muộn, chịu lãi suất cao hơn và thậm chí là gặp khó khăn trong việc vay vốn ngân hàng để kinh doanh hay mua nhà.

## CHỦ ĐỀ 3 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

### GIẢM NHẸ GÁNH NẶNG NỢ NỀN

Khi nợ nền bắt đầu chông chênh, có một số cách để cân bằng lại tài chính của bạn. Đầu tiên, bạn phải cắt giảm những chi tiêu không cần thiết. Ghi ra từng khoản, từng đồng, bạn chi ra mỗi tháng và tìm những khoản bạn có thể cắt bỏ.

Điều quan trọng tiếp theo cần làm là xác định chính xác số tiền bạn đang nợ và lập kế hoạch để trả lại. Nhiều chuyên gia tư vấn rằng bạn nên trả khoản nợ chịu lãi cao nhất đầu tiên, trong khi tiếp tục thanh toán ở mức tối thiểu các khoản khác, sau đó giải quyết khoản nợ chịu mức lãi thấp hơn.

**Các chuyên gia tư vấn nợ** có thể giúp bạn hoạch định ngân sách thực tế và lên kế hoạch trả nợ. Bạn có thể tìm kiếm lời khuyên miễn phí từ các chuyên gia tư vấn nợ tại ngân hàng, hoặc tìm một công ty luật tốt có thể cung cấp dịch vụ tư vấn nợ với giá cả phải chăng. Các công ty luật cũng có thể tư vấn cho bạn về những điều luật mà các nhà thu hồi nợ phải tuân theo, giúp giảm thiểu sự xáo trộn trong cuộc sống của bạn.

### ĐÁNH CẤP THÔNG TIN CÁ NHÂN

Tương tự như việc tín dụng thiếu khôn ngoan có thể gây nợ nền, việc chia sẻ thông tin cá nhân trong bối cảnh không hợp lý, hoặc cho nhầm người sẽ dẫn đến nguy cơ bị đánh cắp thông tin. Những kẻ đánh cắp thông tin sử dụng rất nhiều mảnh khóc để ăn cắp thông tin cá nhân một cách bất hợp pháp, và chúng liên tục áp dụng những mảnh mới. Đó có thể là đánh cắp thông tin từ tài liệu bạn đã vứt đi, hoặc nhìn trộm tại cây ATM để đánh cắp mã PIN, hoặc lấy các thông tin cá nhân từ tài khoản Facebook của bạn.

Những mảnh khóc phổ biến mà tội phạm sử dụng để đánh cắp thông tin cá nhân từ máy tính hoặc điện thoại của bạn bao gồm: E-mail mạo danh, là khi kẻ gian giả danh một tổ chức đáng tin cậy (ví dụ ngân hàng của bạn) gửi e-mail cho bạn và lừa bạn cung cấp thông tin cá nhân mà chúng có thể tận dụng để tạo ra các tài khoản gian lận mới, và Cuộc điện thoại mạo danh, là khi kẻ gian gọi điện cho bạn hoặc tạo các cuộc gọi tự động nhằm lấy những thông tin cá nhân của bạn qua điện thoại.

### BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN

Mặc dù các mảnh khóc lừa đảo mới liên tục xuất hiện, có một số cách để bạn tự bảo vệ mình tại ngân hàng, tại nhà hoặc trên mạng.

- Khi thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ hoặc thẻ trả trước của bạn bị mất hoặc bị đánh cắp, bạn phải thông báo ngay cho đơn vị phát hành thẻ. Đồng thời, báo cho công an nơi gần nhất và sử dụng giấy trình báo mất thẻ với công an để xử lý các trường hợp bị chiếm đoạt tiền từ thẻ bị mất với đơn vị cấp tín dụng.
- Để phòng ngừa, bạn nên lưu một danh sách tất cả các số tài khoản thẻ của bạn cùng với số điện thoại của các đơn vị phát hành thẻ tương ứng tại nơi an toàn.
- Khi mua sắm trên mạng, tìm những trang web bảo mật (địa chỉ trang có chứa <https://> ở đầu) và tận dụng chứng nhận và giao thức SSL (Secure Socket Layer) để bảo vệ bản thân khỏi tin tặc.
- Bảo vệ số tài khoản của bạn. Không được cung cấp số tài khoản hay các thông tin cá nhân của bạn cho bất cứ ai gọi hay e-mail cho bạn. Chỉ chia sẻ những thông tin này khi chính bạn liên hệ với những công ty đó
- Xé nhỏ các tài liệu hoặc hóa đơn có chứa số tài khoản của bạn.

## CHỦ ĐỀ 3 // HƯỚNG DẪN (Tiếp tục)

---

- Không bao giờ cung cấp số thẻ và thông tin cá nhân khác qua e-mail do đây không phải là một phương thức bảo đảm.
- Bảo vệ mã PIN hay số chứng minh thư của bạn bằng việc sử dụng chuỗi số ngẫu nhiên mà bạn có thể nhớ mà không liên quan đến thông tin cá nhân của bạn (như ngày tháng năm sinh hay địa chỉ nhà) **Không bao giờ viết mã PIN của bạn vào sau thẻ hoặc giữ nó trong ví.**
- Kiểm tra sao kê tài khoản hàng tháng và báo cáo tín dụng ít nhất một năm một lần để đảm bảo không có gian lận nào đã xảy ra.

### **LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIẢI QUYẾT TRƯỜNG HỢP BỊ ĐÁNH CẮP THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Bị ăn cắp thông tin có thể ảnh hưởng rất xấu đến tài chính của bạn. Nếu bạn cho rằng tài khoản tín dụng của bạn đã bị đột nhập, hoặc thông tin cá nhân của bạn có thể đã bị đánh cắp, bạn phải hành động nhanh, lập tức thông báo cho đơn vị phát hành thẻ hay ngân hàng của bạn để họ đóng tài khoản đó và mở tài khoản mới với số mới. Bạn cũng nên đổi tất cả mật khẩu và mã PIN.

## CHỦ ĐỀ 3 // THẢO LUẬN

---

### Tín dụng: Xác định các quyết định tốt và xấu

Hướng dẫn: Cho học sinh xem xét những tình huống tín dụng dưới đây và yêu cầu các em xác định xem các quyết định có ảnh hưởng xấu hay tốt đến tình hình tài chính cá nhân của mỗi người.

#### Tình huống 1

Minh vừa chuyển ra ở riêng và muốn mua một chiếc TV màn hình phẳng cho phòng khách. Anh có việc làm nhưng phải trang trải các khoản như học phí, sách giáo khoa và thuê nhà nên anh không dư tiền. Minh quyết định dùng thẻ tín dụng để mua chiếc TV đó. **Đây là quyết định tốt hay xấu? Tại sao?**

***Trả lời:** Chiếc TV là thứ mà Minh muốn, vì thế mua món đồ đó bằng thẻ tín dụng không phải là quyết định đúng đắn, đặc biệt là khi anh cần tiền để trả những khoản cần thiết như tiền thuê nhà, tiền học và tiền sách. Nếu Minh không thanh toán được thẻ tín dụng, anh sẽ bị hạ điểm tín dụng.*

#### Tình huống 2

Thanh vừa tốt nghiệp đại học và vào làm việc tại một công ty marketing với vị trí thiết kế đồ họa. Anh muốn mua một căn hộ trị giá 1 tỷ đồng gần công ty và anh đã tiết kiệm đủ tiền đặt cọc (20%). Anh định vay ngân hàng 800 triệu còn lại để mua căn hộ đó. **Đây là quyết định tốt hay xấu? Tại sao?**

***Trả lời:** Thanh đã có việc làm ổn định và đã tiết kiệm được số tiền đặt cọc, vì vậy mua nhà là một khoản đầu tư tốt. Khoản vay mua nhà sẽ là cơ hội để Thanh xây dựng lịch sử tín dụng tốt.*

#### Tình huống 3

Hoa nghe nói rằng mở nhiều thẻ tín dụng là một cách tốt để cải thiện tình trạng tín dụng. Cô đã có 5 thẻ tín dụng, nhưng đôi khi quên không thanh toán đúng hạn và vì vậy thường có dư nợ trong thẻ. Một ngân hàng nữa mời chào Hoa mở thẻ tín dụng với ưu đãi giảm giá tại một cửa hàng ưa thích của cô. Hoa quyết định mở thêm thẻ tín dụng để lấy ưu đãi. **Đây là quyết định tốt hay xấu? Tại sao?**

***Trả lời:** Do Hoa đã có 5 chiếc thẻ tín dụng và thỉnh thoảng thanh toán muộn, có thêm một chiếc thẻ nữa có thể sẽ ảnh hưởng xấu đến tình trạng tín dụng của cô nếu cô tiếp tục thanh toán muộn.*

## CHỦ ĐỀ 3 // CÂU ĐỐ

---

Trả lời các câu hỏi sau:

1. Đúng hay sai: E-mail mạo danh và Điện thoại mạo danh là các mảnh khoe ăn cắp thông tin phổ biến.
2. Đúng hay sai: Chia sẻ thông tin về tài khoản ngân hàng và mã PIN với bạn cùng trường không phải là hành vi gây rủi ro.
3. Hãy nêu ra một thói quen xấu sẽ làm tăng nguy cơ mắc nợ?
4. Nêu ra 3 việc nên làm để giảm thiểu nguy cơ trở thành nạn nhân bị đánh cắp thông tin.
5. Đúng hay sai: Bạn vẫn có thể bị đánh cắp thông tin cá nhân kể cả khi bạn không có thẻ tín dụng.
6. Nếu ngân hàng của bạn gửi e-mail cho bạn và yêu cầu bạn cung cấp thông tin cá nhân, yêu cầu này liệu có an toàn để làm theo không?
7. Đúng hay sai: Xem lại sao kê tài khoản là một cách để bảo vệ bản thân khỏi bị đánh cắp thông tin.
8. Đúng hay sai: Dùng thẻ tín dụng để thanh toán cho một kỳ nghỉ mát mà bạn biết bạn không có khả năng chi trả trong tương lai gần là một ví dụ của “nợ xấu”.
9. Đúng hay sai: Mã PIN tốt nhất là số mà bạn sẽ không quên, như là địa chỉ hay ngày sinh của bạn.
10. \_\_\_\_\_ sẽ xảy ra nếu bạn sử dụng thẻ tín dụng để tiêu dùng quá khả năng thanh toán của bạn.

### **CHỦ ĐỀ 3 // BÀI TẬP TRÊN GIẤY**

---

Sử dụng hiểu biết của bạn về các mối nguy hiểm của việc bị đánh cắp thông tin, viết một tình huống trong đó bạn nghĩ tài khoản tín dụng của bạn đã bị đột nhập. Vẽ ra các bước liên lạc với những bên liên quan (như đơn vị phát hành thẻ) và những hành động bạn cần làm khi bạn nghi ngờ đã bị đánh cắp thông tin cá nhân.

Tình huống: \_\_\_\_\_

---

---

**Bước 1:** Bạn nghĩ tài khoản của bạn đã bị đột nhập. Bước đầu tiên bạn nên làm là gì để bảo vệ bản thân và tiền của bạn?

---

**Bước 2:** Nếu bạn chắc chắn rằng đã có kẻ đã ăn cắp tiền từ tài khoản của bạn, hoặc bạn đã là nạn nhân của việc bị ăn cắp thông tin, bạn nên làm gì tiếp theo?

---

**Bước 3:** Bạn nên làm gì để theo dõi tình trạng tín dụng của bạn một cách thường xuyên?

---

## CHỦ ĐỀ 3 // ĐÁP ÁN

---

### Đáp án phần câu đố:

1. Đúng 2. Sai 3. Bất kỳ câu trả lời nào sau đây: Chi tiêu vượt quá khả năng, không lập ngân sách, chỉ thanh toán tối thiểu khoản vay tín dụng, sử dụng thẻ một cách thiếu khôn ngoan 4. Kiểm tra sao kê hay báo cáo tín dụng thường xuyên, tránh cung cấp thông tin cá nhân, chọn mã PIN cẩn thận và bảo vệ cẩn thận 5. Đúng 6. Không 7. Đúng 8. Đúng 9. Sai 10. Nợ nần

### Đáp án phần bài tập:

1. Liên lạc với ngân hàng phát hành thẻ của bạn, yêu cầu đóng tài khoản đó ngay lập tức, và mở tài khoản mới với số tài khoản khác, đồng thời thay đổi các mật khẩu và mã PIN có liên quan.
2. Thông báo cho ngân hàng phát hành thẻ về việc này.
3. Định kỳ kiểm tra báo cáo tín dụng xem có thông tin sai, giao dịch lạ hay tài khoản không biết hay không.





# BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

**CHỦ ĐỀ 4 // BẠN CÓ UY TÍN TÍN DỤNG NHƯ THẾ NÀO**  
BẢN CHUYÊN: 14-18 TUỔI

## CHỦ ĐỀ 4 // CHƯƠNG TRÌNH BÓNG ĐÁ TÀI CHÍNH

---

**Bóng đá Tài chính** là trò chơi điện tử mang tính giáo dục cao, giúp trang bị cho các học sinh sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính cá nhân.

Với triết lý trò chơi cũng là công cụ giảng dạy hiệu quả, Bóng đá Tài chính hướng các học sinh sinh viên tham gia vào hoạt động giải trí quen thuộc và qua đó, giảng dạy về những chủ đề cần thiết cho phát triển kỹ năng sống.

Bóng đá Tài chính đưa ra các câu hỏi có độ khó khác nhau trong quá trình chơi. Cũng như bóng đá, quản lý tài chính thành công cũng đòi hỏi phải có chiến lược, kỹ năng và sự bền bỉ.

Giáo trình dưới đây hướng dẫn thực hiện bước khởi động cho trò chơi. Trước khi chơi Bóng đá Tài chính, bạn nên xem xét và hoàn thành cả bốn chủ đề của trò chơi cùng học sinh sinh viên để giúp các em nắm bắt được các khái niệm tài chính mà trò chơi đề cập tới.

## **CHỦ ĐỀ 4 // BẠN CÓ UY TÍN TÍN DỤNG NHƯ THẾ NÀO**

---

**Tổng quan:** Trong bài này, học sinh sẽ được học về tín dụng, uy tín tín dụng cá nhân được xây dựng và duy trì ra sao, tín dụng được bảo vệ như thế nào. Bài học cũng cung cấp những hiểu biết về lịch sử tín dụng, cách cải thiện lịch sử tín dụng nhằm cải thiện triển vọng tài chính của bản thân.

**Độ tuổi:** 14-18 tuổi

**Thời gian:** 60 phút

**Chủ đề bao gồm:** Kinh tế, Toán, Tài chính, Kiến thức người tiêu dùng, Kỹ năng sống

**Mục đích bài học:**

- Hiểu được ý nghĩa của uy tín tín dụng
- Hiểu được 3C của tín dụng
- Quyết định được lúc nào nên và không nên sử dụng tín dụng
- Hiểu được mục đích của điểm tín dụng và hồ sơ báo cáo tín dụng

**Tài liệu:** Người hướng dẫn có thể in và photo phần câu đố và các bài tập dưới đây. Học sinh có thể sử dụng từ điển trực tuyến hoặc tìm hiểu về các thuật ngữ tài chính phổ biến trên mạng.

*Đáp án các bài tập nằm ở phần cuối tài liệu này.*

## CHỦ ĐỀ 4 // HƯỚNG DẪN

---

Trong bóng đá, cũng như trong các môn thể thao khác, số liệu thống kê được sử dụng để xác định xem một cầu thủ chơi tốt ra sao cũng như thứ hạng của một đội trong bảng xếp hạng. Thứ hạng cao đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc phát triển sự nghiệp của mỗi cầu thủ cũng như trong việc liệu một đội bóng có thể vào đến chung kết hay không.

Một khi bạn dùng tới tín dụng, dù qua hình thức thẻ tín dụng, khoản vay học tập hay hợp đồng điện thoại, bạn cũng đã bắt đầu xây dựng lịch sử tín dụng. **Lịch sử tín dụng** của bạn cũng gần giống như kết quả thống kê về một cầu thủ trong bóng đá. Bằng cách nhìn vào các số liệu thống kê tài chính trong **hồ sơ tín dụng**, ngân hàng hoặc người cho vay có thể đánh giá và tính toán khả năng trả nợ của bạn. Hồ sơ tín dụng và điểm tín dụng tạo trên các hoạt động tín dụng trong quá khứ của bạn giúp ta thấy được bạn thuộc mức rủi ro tín dụng nào.

Việc tránh mắc lỗi làm xấu uy tín tín dụng là điều rất quan trọng bởi một khi uy tín tín dụng đã bị ảnh hưởng, bạn khó có thể phục hồi lại được.

### **Lợi ích của uy tín tín dụng cao:**

- Bạn có thể dễ dàng vay mua nhà hay mua xe tại các ngân hàng
- Bạn có khả năng được hưởng lãi suất tốt hơn cho các khoản vay và tín dụng

### **Trở ngại của uy tín tín dụng thấp:**

- Bạn sẽ không thể vay hay mở thẻ tín dụng
- Bạn sẽ phải chịu lãi suất cao hơn cho các khoản vay và tín dụng

## CHỦ ĐỀ 4 // THẢO LUẬN

### **Xây dựng, duy trì và bảo vệ uy tín tín dụng**

Khi người cho vay cân nhắc yêu cầu vay hoặc tín dụng của bạn, mối quan tâm chính của họ là: Liệu bạn có trả lại số tiền đã vay đúng thời hạn hay không? Nói cách khác, liệu bạn có đủ uy tín tín dụng hay không? Họ sử dụng rất nhiều công cụ và cân nhắc nhiều yếu tố trước khi đi đến quyết định cuối cùng.

### **“3C” xác định uy tín tín dụng của bạn**

Liệu người cho vay có nên chấp nhận khoản vay mua ô tô hay vay đi học của bạn không? Liệu nhà cung cấp dịch vụ điện thoại có nên ký hợp đồng điện thoại với bạn không? Liệu chủ nhà có nên cho bạn thuê nhà không? Liệu bạn có phải là một ứng viên tốt cho công việc không? Những người cần ra quyết định cho vay có thể nhìn vào 3 yếu tố chính dưới đây khi đánh giá về bạn:

- Đặc điểm (Character) – Bạn tuân thủ các nghĩa vụ tài chính như thế nào
- Vốn (Capital) – Những tài sản bạn sở hữu, bao gồm bất động sản, các khoản tiết kiệm và đầu tư
- Năng lực (Capacity) – Bạn có thể thanh toán chừng nào nợ bằng thu nhập của mình

### **Đặc điểm**

Đặc điểm tín dụng là yếu tố giúp đánh giá bạn có thể hoàn trả các khoản nợ như thế nào. Những người cho vay tiềm năng sẽ xem xét lịch sử tín dụng của bạn:

- Bạn đã bao giờ dùng tín dụng chưa?
- Bạn có thanh toán các hóa đơn đúng hạn không?
- Bạn đã bao giờ tuyên bố phá sản chưa?
- Bạn có thể cung cấp những tài liệu tham khảo về cá tính của bản thân?
- Bạn đã sống được bao lâu tại địa chỉ hiện tại?
- Bạn đã làm công việc hiện nay được bao lâu?

### **Vốn**

Người cho vay thường muốn biết xem liệu bạn có thể đảm bảo các khoản vay bằng tài sản không trong trường hợp bạn mất việc hay bị vỡ nợ.

- Bạn sở hữu những tài sản nào có thể đảm bảo cho khoản vay
- Bạn có tài khoản tiết kiệm không?
- Bạn có một khoản đầu tư nào dùng để ký quỹ được không?

### **Năng lực**

Năng lực thể hiện khả năng thanh toán nợ của bạn dựa trên tình hình tài chính hiện tại. Người cho vay muốn biết liệu bạn có công việc ổn định có thể mang lại thu nhập đủ để thanh toán khoản tín dụng hay không.

- Bạn có công việc hay thu nhập ổn định không?
- Bạn kiếm được bao nhiêu?
- Bạn còn có bao nhiêu khoản vay phải trả?
- Chi phí sinh hoạt hiện nay của bạn là bao nhiêu?
- Số nợ hiện tại của bạn là bao nhiêu?
- Có bao nhiêu **người sống phụ thuộc** vào bạn?

## CHỦ ĐỀ 4 // THẢO LUẬN (Tiếp tục)

### Điểm tín dụng và báo cáo tín dụng

Chi tiết về lịch sử tín dụng của bạn được xây dựng dựa trên báo cáo tín dụng, đây là những tài liệu mà người cho vay sẽ xem xét khi cân nhắc khoản vay hay cấp thẻ tín dụng cho bạn. Bạn được nhận một báo cáo tín dụng miễn phí mỗi năm, cần kiểm tra báo cáo này thường xuyên để đảm bảo không có những thông tin thiếu chính xác hoặc những giao dịch gian lận có thể ảnh hưởng tiêu cực đến báo cáo tín dụng của bạn.

Điểm tín dụng của bạn là con số giúp người cho vay xác định mức độ rủi ro khi cho bạn vay. (Hệ thống điểm tín dụng phổ biến nhất là FICO với mức điểm từ 300 đến 850). Điểm càng cao, uy tín tín dụng càng cao. Nếu bạn có số điểm thấp, bạn cần tăng uy tín tín dụng của mình bằng cách thanh toán đúng hạn và duy trì mức dư nợ tín dụng thấp. Cùng với thời gian, những thói quen như vậy sẽ giúp bạn cải thiện được số điểm của mình.

### NHỮNG CÁCH LÀM TĂNG UY TÍN TÍN DỤNG CỦA BẠN:

#### Trả nợ

Thanh toán dư nợ tín dụng đầy đủ hàng tháng. Nếu bạn không có đủ khả năng làm vậy, hãy cố gắng trả nợ sớm nhất có thể. Các tổ chức tín dụng thường nhìn vào khoảng cách giữa dư nợ tín dụng và hạn mức tín dụng của bạn. Tín dụng dưới hạn mức càng xa, uy tín tín dụng của bạn càng cao. Khi được sử dụng một cách khôn ngoan, thẻ tín dụng sẽ giúp làm tăng uy tín tín dụng của bạn.

#### Chỉ tiêu ít hơn những gì bạn kiếm được

Chỉ tiêu trong khả năng đồng nghĩa với việc cho phép bạn tiết kiệm nhiều hơn, và có tiền gửi tiết kiệm sẽ giúp cải thiện cả ba yếu tố đề cập ở trên (3Cs).

#### Duy trì những tài khoản cũ

Người cho vay thường nhìn vào độ dài của lịch sử tín dụng. Việc duy trì những tài khoản cũ với dư nợ bằng 0 có thể giúp bạn theo hai cách: Thứ nhất, duy trì độ dài của lịch sử tín dụng. Thứ hai: khi bạn đóng một tài khoản, tổng mức tín dụng bạn hạ xuống, đồng thời tỷ lệ dư nợ trong các khoản vay và thẻ tín dụng khác lại tăng lên.

#### Thanh toán đúng hạn

Nếu bạn không thể thanh toán đúng hạn, hãy gọi cho tổ chức hay đơn vị cấp tín dụng trước thời hạn để giải thích tình thế của bạn. Thông thường, bạn có thể thu xếp để trả trước khoản vừa sức với mình vào thời điểm đó. Và vì đã thể hiện trách nhiệm trước đơn vị cấp tín dụng, uy tín tín dụng của bạn sẽ không bị ảnh hưởng nhiều như khi trả muộn hay không trả khi đến hạn.

## **CHỦ ĐỀ 4 // CÂU ĐỐ**

---

Hãy trả lời những câu hỏi dưới đây:

1. Đúng hay Sai: Duy trì tài khoản cũ kể cả khi dư nợ tín dụng bằng 0 có thể giúp cải thiện uy tín tín dụng.
2. Đúng hay Sai: Có nhiều khoản nợ trong thẻ tín dụng có thể giúp cải thiện uy tín tín dụng của bạn.
3. Đúng hay Sai: Liên hệ với người cho vay khi bạn không thể thanh toán là một hành động đúng nhằm bảo vệ uy tín tín dụng của bạn.
4. Đúng hay Sai: Nhà đất được coi là vốn.
5. Đúng hay Sai: Nếu uy tín tín dụng của bạn thấp, lãi suất tín dụng của bạn cũng sẽ thấp.
6. Điểm tín dụng FICO có mức từ \_\_\_\_\_ đến \_\_\_\_\_.
7. Đúng hay Sai: Các tổ chức tín dụng có thể sử dụng điểm tín dụng và báo cáo tín dụng để xác định uy tín tín dụng của bạn.

## CHỦ ĐỀ 4 // BÀI TẬP TRÊN GIẤY

Đặc điểm (Character), vốn (Capital) và năng lực (Capacity) là ba C của tín dụng, là công cụ giúp người cho vay đánh giá được uy tín tín dụng của người đi vay.

**Đặc điểm** cho biết bạn xử lý các khoản nợ cũ như thế nào. Bạn có thanh toán các hóa đơn đúng hạn hay không? Bạn có thẻ tín dụng không? Bạn đã bao giờ phá sản chưa? Bạn đã sống bao lâu tại địa chỉ hiện nay và làm công việc hiện tại được bao lâu?

**Vốn** thường chỉ những tài sản bạn sở hữu như bất động sản, các khoản tiết kiệm và đầu tư. Người cho vay muốn biết rằng bạn có cơ sở để trả nợ.

**Năng lực** đánh giá tình hình tài chính hiện tại của bạn và cho biết bạn có thể trả chừng nào nợ bằng thu nhập của mình. Bạn có việc làm không? Lương của bạn bao nhiêu? Bạn có những khoản nợ khác không? Bạn có phải nuôi con không hay có những ai sống phụ thuộc vào bạn?

Hãy xem xét những điểm dưới đây và đánh giá xem chúng có vai trò trong việc xác định uy tín tín dụng không, nếu có, hãy đánh dấu vào mục tương ứng. Vài trường hợp sẽ có hai đáp án.

Ví dụ:	Đặc điểm	Vốn	Năng lực	Không có
<b><i>Minh trả tất cả các hóa đơn đúng hạn</i></b>	<b>X</b>			
Hoàng vừa có một khoản vay mua xe ô tô				
Tuấn có 4 người con				
Nga có thể nói tiếng Anh và Tây Ban Nha				
Việt có nhà riêng				
Lương hàng năm của Lý là 50 triệu				
Luân đã sử dụng 6 thẻ tín dụng trong vòng 10 năm qua				
Phương đã nhảy việc 3 lần trong năm qua				
Bảo được thừa kế một bộ sưu tập đá quý từ người ông của mình				
Yến có chỉ số IQ là 169				



## CHỦ ĐỀ 4 // ĐÁP ÁN

### Phần câu đố:

1. Đúng 2. Sai 3. Đúng 4. Đúng 5. Sai 6. 300 đến 850 7. Đúng

### Phần bài tập:

Ví dụ:	Đặc điểm	Vốn	Năng lực	Không có
<i>Minh trả tất cả các hóa đơn đúng hạn</i>	<b>X</b>			
Hoàng vừa có một khoản vay mua xe ô tô			<b>X</b>	
Tuấn có 4 người con			<b>X</b>	
Nga có thể nói tiếng Anh và Tây Ban Nha				<b>X</b>
Việt có nhà riêng		<b>X</b>		
Lương hàng năm của Lý là 50 triệu		<b>X</b>	<b>X</b>	
Luân đã sử dụng 6 thẻ tín dụng trong vòng 10 năm qua	<b>X</b>			
Phương đã nhảy việc 3 lần trong năm qua	<b>X</b>			
Bảo được thừa kế một bộ sưu tập đá quý từ người ông của mình		<b>X</b>		
Yến có chỉ số IQ là 169				<b>X</b>